

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM TIN HỌC 11 TRONG TUẦN NGHỈ PHÒNG DỊCH COVID 19 – LẦN 2

Câu 1: Chọn cách khai báo tên chương trình **đúng**?

- A Program baitap1;
- B Program baitap1
- C Program 1baitap;
- D Program bai#tap1;

Câu 2: Để chạy chương trình ta dùng phím:

- A Ctrl+F9
- B F9
- C Alt+X
- D Shift+F9

Câu 3: Để nhập giá trị cho hai biến a và b ta dùng lệnh:

- A Real(a,b);
- B Readln(a,b);
- C Read('a,b');
- D Write(a,b);

Câu 4: Trong ngôn ngữ Pascal để xem lại màn hình kết quả, ta nhấn tổ hợp phím:

- A Atl + F5
- B Ctrl + F5
- C F5
- D Shift + F5

Câu 5: Trong Pascal, chọn hàm bình phương của x.

- A Sqr(x)
- B sqrx
- C x*x
- D Sqrt(x)

Câu 6: Để thoát khỏi Turbo Pascal.

- A Alt + X
- B Alt + F4
- C Ctrl + X
- D Ctrl + F4

Câu 7: Trong Pascal, điều kiện $N \bmod 2 \neq 0$, có nghĩa gì?

- A N là số nguyên.
- B N là số lẻ
- C N là số chẵn
- D N là số thực

Câu 8: Trong Pascal, khai báo hằng nào sau đây là **đúng**?

- A const lop = " lop 11";
- B const pi=3,14 ;
- C const max := 1000;
- D const p = 3.1416;

Câu 9: Cho $x := 12.41235$. Để xuất ra màn hình nội dung “x=12.4” cần chọn câu lệnh nào sau đây ?

- A Writeln(x:5);
- B Writeln(x:5:1);
- C Writeln(x);
- D Writeln('x=',x:5:1);

Câu 10: Chọn cách khai báo hằng **đúng**:

- A Const crt;
- B Const PI=3.14;
- C Const PI:=3.14;
- D Const g=9.8 m/s;

Câu 11: Biểu thức $\frac{1}{4}\sqrt{a^2-b^2}$ được biểu diễn trong pascal như sau:

- A 1/4* sqrt(a*a)- sqrt(b*b)
- B 1/4* sprr(a*a-b*b)
- C 1/4* sqrt(a*a-b*b)
- D 1/4* (sqrt(a*a)-sqrt(b*b))

Câu 12: Trong Turbo Pascal, xác định tên **đúng** trong các tên sau?

- A 10pro
- B Bai tap_1
- C ngay sinh
- D Baitap

Câu 13: Trong pascal những tên nào sau đây là tên dành riêng(từ khoá).

A PROGRAM, MAIN, VOID

C PROGRAM, BEGIN, END

B BEGIN, END, SQRT

D ABS, INTEGER, BEGIN

Câu 14: Cấu trúc một chương trình được chia làm mấy phần ?

A 2 phần

B 3 phần

C 4 phần

D 1 phần

Câu 15: Với cấu trúc:

IF <điều kiện> THEN <Câu lệnh 1> Else <Câu lệnh 2>;

Câu lệnh 2 KHÔNG được thực hiện khi?

A Biểu thức điều kiện không thể tính được

B Biểu thức điều kiện sai.

C Biểu thức điều kiện đúng.

D Câu lệnh 1 không được thực hiện.

Câu 16: Từ khóa USES dùng để:

A Khai báo thư viện

C Khai báo hằng

B Khai báo biến

D Khai báo tên chương trình

Câu 17: Chương trình dịch không có khả năng nào sau đây?

A Tạo chương trình đích.

C Phát hiện lỗi cú pháp.

B Thông báo lỗi cú pháp.

D Phát hiện lỗi ngữ nghĩa.

Câu 18: Trong Turbo Pascal, để lưu chương trình ta dùng phím.

A CTRL + F2

C F2

B SHIFT + F2

D ALT + F2

Câu 19: Câu lệnh trong lệnh if- then, nếu từ 2 câu lệnh trở lên thì ta phải đặt trong cặp dấu?

A Cặp dấu ngoặc nhọn < >

C begin ...end;

B Cặp dấu móc nhọn { }

D Cặp dấu ngoặc đơn ()

Câu 20: Cho biểu thức Pascal, $v := \text{sqrt}(2*g*h)$, biểu diễn tương ứng trong toán học là:

A $v := \sqrt{2gh}$

B $v = (2gh)^2$

C $v = \sqrt{2gh}$

D $v = 2\sqrt{gh}$

Câu 21: Trong Pascal câu lệnh if-then: **IF <điều kiện> THEN <câu lệnh>;** **câu lệnh** sẽ không được thực hiện khi?

A Câu lệnh luôn được thực hiện

B Câu lệnh bị lỗi

C Điều kiện đúng

D Điều kiện sai

Câu 22: cho $a := 16$; $b := 9$; $c := (\text{sqrt}(a) + \text{sqrt}(b)) * (a \bmod b)$; tính giá trị c?

A 175

B 7

C 25

D 49

Câu 23: Trong Pascal, điều kiện $A \bmod 2 = 0$, có nghĩa là?

A A là số chẵn.

C A là một số nguyên.

B A là một số thực.

D A là số lẻ.

Câu 24: Chọn đáp án **sai** khi khai báo biến?

A Uses N: real;

C Var N: byte;

B Var N: read;

D Var N: real;

Câu 25: Trong Pascal, cấu trúc câu lệnh ghép có dạng?

A BEGIN ...END.

C IF ... THEN;

B PROGRAM ... END;

D BEGIN ...END;

Câu 26: biểu thức $\sqrt{x^2 + 2} - x$ được diễn tả trong pascal là?

A sqrt(sqrt(x)+2)-x

C sqrt(sqrt(x)+2)-x

B (sqrt(x*x)+2)-x

D sqrt(x*x+2)-x

Câu 27: Cú pháp biểu diễn cấu trúc rẽ nhánh dạng thiếu là?

A If <điều kiện> ;then <câu lệnh>

B If <điều kiện> then <câu lệnh >;

C If <điều kiện> then <câu lệnh 1> ;esle <câu lệnh 2>;

D If <điều kiện> then <câu lệnh 1> else <câu lệnh 2>;

Câu 28: Cho a:=3; b:=2. Câu lệnh IF a > b Then x:=a - b Else y:=b - a;

Sau khi thực hiện đoạn chương trình trên đáp án nào **đúng**

A x= -1

B y= -1

C y= 1

D x= 1

Câu 29: Khẳng định nào sau đây là **sai**?

A Phần tên chương trình không nhất thiết phải có.

B Phần khai báo thư viện có thể có hoặc không.

C Phần thân chương trình có thể có hoặc không

D Phần khai báo có thể có hoặc không.

Câu 30: Biểu thức (25 mod 10) div 2 cho kết quả là

A 2.5

B 1

C 2

D 4

Câu 31: Trong Pascal câu lệnh:

IF <điều kiện> THEN <câu lệnh 1> ELSE <câu lệnh 2>;

Điều kiện là ...?

A một câu lệnh;

C biểu thức số học;

B biểu thức logic;

D biểu thức quan hệ;

Câu 32: Trong pascal phần thân chương trình được bắt đầu và kết thúc bởi cặp từ khoá?

A BEGIN VÀ END;

B MAIN VÀ VOID

C BEGIN VÀ END.

D PROGRAM VÀ END.

Câu 33: Trong các tên dưới đây tên nào **sai**?

A Giai ptb2

B Giaiptb2

C Giai_ptb2

D _Giaiptb2

Câu 34: Xác định giá trị của biểu thức:

$$S = (250 \text{ div } 100) + (150 \text{ mod } 100) \text{ div } 10$$

A $S = 9$

B $S = 7$

C $S = 8$

D $S = 6$

Câu 35: Đại lượng mà giá trị của không thay đổi trong quá trình thực hiện chương trình gọi là?

A Chú thích

C Biến

B Từ khoá

D Hằng

Câu 36: Cú pháp của thủ tục đưa dữ liệu ra màn hình:

A Writeln(<Danh sách kết quả ra>;

B Readln(<Danh sách biến vào>;

C Writeln <Danh sách kết quả ra>;

D Writeln(<Danh sách biến vào>;

Câu 37: Ta có lệnh gán như sau: $x := 3.5$, cho biết kiểu dữ liệu của biến x là?

A Kiểu nguyên;

C Kiểu logic;

B Kiểu kí tự;

D Kiểu thực;

Câu 38: Trong pascal, nếu một biến chỉ nhận giá trị nguyên trong phạm vi từ 0 đến 255 thì biến đó được khai báo kiểu dữ liệu nào?

A Real

C Integer

B Byte

D Word

Câu 39: Giả sử $x := a/b$ thì x phải khai báo kiểu dữ liệu nào sau đây:

A Word

C Byte

B Real

D Integer

Câu 40: Để khai báo biến n thuộc kiểu số nguyên ta viết?

A var n: real;

C var n: boolean;

B var n: interger;

D var n: char;

HẾT